

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63/2021/HSST**

Ngày: 09/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Ngô Thị Thuý Liễu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cẩm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 26/3/2021, đối với bị cáo:

Võ Nam K, tên gọi khác: Tý; sinh ngày 16/02/1982, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Võ K (chết); con bà: Trần Thị S, sinh năm 1958; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1985; con: Có 01 con 04 tuổi.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với gia đình, học đến lớp 2/12 thì nghỉ học.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/12/2020 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trần Thị S, sinh năm 1958. Địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị Hồng N: Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

Bị hại: Chị Trần Thị Thanh X; sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Phùng Hữu T, sinh ngày 1984; địa chỉ: 266/16 đường P, phường A,

thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

- Anh Võ Thái M, sinh năm 1989; địa chỉ: 24/8 đường B, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình điều trị bệnh tại Khoa Sức khỏe Tâm trí, Bệnh viện Trung ương Huế, Võ Nam K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 10 giờ ngày 26/6/2020, K đi bộ trên đường N, phường V, thành phố Huế tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà số 84, K nhìn thấy có nhiều xe mô tô đang dựng trên vỉa hè nhưng không có người trông giữ, trong đó có xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển kiểm soát 75H1-266.10 của chị Trần Thị Thanh X không khoá cổ nên lên lút dắt xe đi. Khi đến ngã tư đường Ngô Quyền- Hai Bà Trưng thì gặp anh Phùng Hữu T là người chạy xe Grab, K nói xe mô tô là của mình nhưng bị mất chìa khoá nên cần tìm chỗ làm lại chìa. Sau đó, K đưa cho anh T 30.000 đồng và ngồi lên yên xe để anh T đẩy xe đi tìm chỗ làm chìa khoá. Đến góc đường giao nhau giữa Bà Triệu và Hùng Vương, K gặp anh Võ Thái M là thợ khoá. K nói với anh M là xe bị mất chìa khoá, nên cần làm lại, anh M đồng ý làm lại chìa khoá xe mô tô cho K với số tiền công 80.000 đồng. Sau khi làm xong chìa khoá, K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H1-266.10 về dựng trên vỉa hè đường Ngô Quyền, đoạn trước Khoa Sức khỏe Tâm trí, Bệnh viện trung ương Huế. Đến chiều cùng ngày, K ra lấy xe trộm cắp được để đi cầm cố thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ xe mô tô trên.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, số máy: JF45E0337713, số khung: 4500DY674675, màu vàng, biển kiểm soát: 75H1-266.10, đã qua sử dụng; 01 chìa khoá xe có chữ Honda.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTS ngày 03/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định tại thời điểm chiếm đoạt: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, số máy: JF45E0337713, số khung: 4500DY674675, màu vàng, biển kiểm soát: 75H1-266.10, đã qua sử dụng, có giá trị 22.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra công an thành phố Huế tiến hành trưng cầu giám định tâm thần xác định khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Võ Nam Khuyển. Tại Bản kết luận giám định số 1063/KLGĐ ngày 11/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung xác định:

Trước thời điểm gây án: Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71) + Động kinh hỗn hợp có biến đổi trí năng nhân cách (G40); Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại thời điểm gây án: Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71) + Động kinh hỗn hợp có biến đổi trí năng nhân cách; Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Thời điểm hiện tại: Kết luận về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71) + Động kinh hỗn hợp có biến đổi trí năng nhân cách (G40). Đối tượng cần được điều trị ngoại trú; Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát: 75H1-266.10 cho chị Trần Thị Thanh X. Chị X không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Võ Nam K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Võ Nam K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Nam K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; Đối với chìa khoá xe có chữ Honda cần tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Võ Nam K: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36. Xử phạt bị cáo Khuyến từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 26/6/2020, tại trước số nhà 84 Ngõ Quyền, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, Võ Nam K đã trộm cắp của chị Trần Thị Thanh X 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu vàng, biển kiểm soát 75H1-266.10 giá trị 22.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Võ Nam K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; là người khuyết tật nặng; đồng thời là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, p, q, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất cơ hội, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; hiện tại có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, vợ bị ung thư (chorio điều trị hoá chất), con còn nhỏ, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà có thể áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình của bị cáo quản lý giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe phòng ngừa. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát: 75H1-266.10, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chìa khoá xe có chữ Honda do cơ quan điều tra thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Do bị cáo là người khuyết tật nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, p, q, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Nam K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Nam K 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Nam K cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Võ Nam K.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố: Tịch thu tiêu huỷ chìa khoá xe có chữ Honda.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Nam K.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
- Công an thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA HS, THA DS;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của BC;
- Bị hại;
- Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế

Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau
2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẻ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.
3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.
4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.
5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.

Về phân trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Quang bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Lê Thị Thuỷ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề xuất tại phiên tòa, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.